| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÀ CÚ**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 19/2020/DSST
Ngày: 20-7-2020
*"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Sơn Thị Sô Tha
*Các Hội thẩm nhân dân*:
Ông Kim Diễn
Bà Cao Thị Ngọc Hiền

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Chế Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa:*** Ông Trầm Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 62/2020/TLST-DS, ngày 24 tháng 02 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXX- DS ngày 12 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2020/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2020 , giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đông Á;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 130, Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T– Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trường Th – Chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á chi nhánh Trà Vinh. Theo văn bản ủy quyền số 425/QĐ-DAB-PC ngày 06 tháng 4 năm 2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á. Địa chỉ: số 27, Nguyễn Đáng, khóm 10, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Bé L , sinh năm 1989 (có mặt);

Địa chỉ: khóm 8, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Phước Ngọc Th, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/12/2019 và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đông Á do ông Nguyễn Bé L đại diện theo ủy quyền trình bày: Nguyên ngày 16/12/2013, ông Phước Ngọc Th có vay vốn theo đợt vay số: 0125068001T13003 với Ngân hàng TMCP Đông Á vay số tiền 30.000.000 đồng với lãi suất 9,5%/năm; lãi suất quá hạn 14,25%/năm để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 36 tháng (kể từ ngày 16/12/2013 đến ngày 16/12/2016), ông Th vay đảm bảo bằng tiền lương hàng tháng. Sau khi vay ông Th có thanh toán cho Ngân hàng từ ngày 16/12/2013 đến ngày 16/12/2016 được tổng số tiền 13.240.000 đồng (trong đó: vốn gốc 10.202.163 đồng; lãi trong hạn 3.037.837 đồng), kể từ ngày 17/12/2016, ông Th không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Đến nay, ông Th chưa thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền nợ tới hạn bằng 40.667.676 đồng (tiền gốc là 19.797.837 đồng, lãi trong hạn là 5.512.163 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 20/7/2020 là 15.357.676 đồng).

Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Th phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền còn nợ là 40.667.676 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 21/7/2020 cho đến khi ông Th hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Phước Ngọc Th vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của ông Th. Mặc dù, Tòa án nhân dân huyện Trà Cú đã tiến hành tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho ông Th nhưng ông Th vẫn không đến Tòa án làm việc nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, đến nay ông Th vẫn không đến Tòa án làm việc và không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tại phiên toà phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về thời hiệu và thẩm quyền: Tòa án nhân dân huyện Trà Cú đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thời hiệu và thẩm quyền theo quy định.

Thẩm phán lập hồ sơ, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng tại phiên tòa đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng chấp hành đúng các quy định tại Điều 70 và Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không cóp mặt theo giấy triệu tập của Tòa án là chưa thực hiện đúng theo quy định Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về nội dung giải quyết vụ án: Qua nguyên cứu hồ sơ vụ án và kết quả xét xử tại phiên tòa thể hiện ông Phước Ngọc Th ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) Đông Á số tiền 30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân và mua sắm vật dụng trong gia đình. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Phước Ngọc Th không thực hiện nghĩa vụ trả lãi đầy đủ, hết hạn hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn,

buộc bị đơn trả tiền gốc và lãi là 40.667.676 đồng (tiền gốc là 19.797.837 đồng, lãi trong hạn là 5.512.163 đồng và lãi quá hạn lãi tính đến ngày 20/7/2020 là 15.357.676 đồng) và bị đơn phải tiếp tục chịu tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng khởi kiện bị đơn ông Phước Ngọc Th về hợp đồng vay tín dụng, mục đích tiêu dùng không nhằm mục đích kinh doanh để phát sinh lợi nhuận. Do đó, xác định đây là vụ án có quan hệ pháp luật dân sự về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản";* bị đơn ông Phước Ngọc Th có địa chỉ cư trú tại ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh theo khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Phước Ngọc Th đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ hai lần vào ngày 06/5/2020 và ngày 10/6/2020 để dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập xét xử vào ngày 30/6/2020 nhưng trong các lần triệu tập bị đơn đều vắng mặt không có lý do, cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án nên ông Th đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, ông Th phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay, ông Phước Ngọc Th vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do nên Tòa án nhân dân huyện Trà Cú căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Phước Ngọc Th.

[3] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào lời trình bày của người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Đông Á và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án làm căn cứ để xét xử giải quyết vụ án; Tại giấy "đăng ký vay tiền trả góp (kiêm khế ước nhận nợ) ngày 05/11/2013 và Danh sách cho vay trả góp giải ngân bằng tiền mặt tại hợp đồng tin dụng số 0125068001T13003, ngày 16/12/2013" giữa ông Th với Ngân hàng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện vào ngày 16/12/2013 giữa Ngân hàng và ông Thật có ký hợp đồng vay với nhau. Theo đó, ông Th có vay của Ngân hàng số tiền 30.000.000 đồng, với lãi suất 9,5%/năm, thời hạn vay 36 tháng; ông Th có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và tiền lãi là 40.667.676 đồng, vay đảm bảo bằng tiền lương hàng tháng. Tuy nhiên, ông Th chỉ trả cho Ngân hàng từ ngày 16/12/2013 đến 15/11/2019 với tổng số tiền 13.240.000 đồng và kể từ ngày 16/11/2019 ông Th không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiếp theo thỏa thuận là đã vi phạm hợp đồng. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Th phải trả tiền gốc và lãi tổng cộng 40.667.676 đồng là có cơ sở.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Th phải thanh toán cho Ngân hàng số nợ gốc và lãi bằng 40.667.676 đồng (trong đó tiền gốc là 19.797.837 đồng; lãi trong hạn là 5.512.163 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 20/7/2020 là 15.357.676 đồng) và bị đơn phải tiếp tục chịu tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

[5] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Phước Ngọc Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; các Điều 144; 147; 227, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á.

Buộc ông Phước Ngọc Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền 40.667.676 đồng.

Trong đó: Tiền nợ gốc bằng 19.797.837 đồng.

Tiền nợ lãi trong hạn 5.512.163 đồng.

Lãi quá hạn: 15.357.676 đồng (lãi tính đến ngày 20/7/2020).

Kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2020, ông Phước Ngọc Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Th phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phước Ngọc Th phải nộp 2.033.384 đồng *(Hai triệu không trăm ba mươi ba nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng),* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông Á tiền tạm ứng án phí bằng 971.000đ (*Chín trăm bảy mươi mốt nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0006980 ngày 24/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Sơn Thị Sô Tha**